

Số: 463/TB-THADS

Sóc Trăng, ngày 20 tháng 9 năm 2021

THÔNG BÁO
VỀ VIỆC LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN THI HÀNH ÁN

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); Điều 56 Luật Đấu giá tài sản năm 2016;

Căn cứ Bản án số 51/2020/KDTM-PT ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Bản án số 05/2019/KDTM-ST ngày 21 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Quyết định số 1079/QĐ-TCTHADS ngày 25/12/2020 của Tổng cục Thi hành án dân sự về việc ban hành Quy trình lựa chọn tổ chức thẩm định giá, đấu giá tài sản để thi hành án;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 110/QĐ-CTHADS ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 111/QĐ-CTHADS ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 16/QĐ-CTHADS ngày 10 tháng 5 năm 2021 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng,

Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng đã thông báo cho các bên đương sự về quyền thỏa thuận chọn tổ chức bán đấu giá tài sản kê biên, nhưng các bên đương sự không thỏa thuận được.

Qua đó, Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng thông báo công khai việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản thi hành án đối với các tài sản đã kê biên trong vụ **Công ty trách nhiệm hữu hạn Đại Thành**, địa chỉ: số 251 đường Mạc Đĩnh Chi, phường 4, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, như sau:

1. Tên, địa chỉ của người có tài sản đấu giá:

Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng.

Chấp hành viên: Bùi Thị Thúy Nga.



Địa chỉ: đường Vành Đai II, phường 4, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Điện thoại: 0299.3896969 hoặc 0919.116.494 (CHV Bùi Thị Thúy Nga).

2. Thông tin về tài sản đấu giá:

2.1. Máy san (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00292/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 04/11/2014); Biển số đăng ký: 83LA-0073; Nhãn hiệu: Mitsubishi MG3H; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: 39201912; Số khung: HA46F370060; Màu sơn: Vàng.

Giá khởi điểm: **280.000.000 đồng.**

2.2. Máy san (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00291/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 04/11/2014); Biển số đăng ký: 83LA-0072; Nhãn hiệu: Cat 12E; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: 15265; Số khung: 21F1068; Màu sơn: Cam.

Giá khởi điểm: **256.000.000 đồng.**

2.3. Máy san bánh lốp (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00328/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014); Biển số đăng ký: 83LA-0077; Nhãn hiệu: Cat 12E; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: 71A284; Số khung: 99E11712; Màu sơn: Vàng.

Giá khởi điểm: **256.000.000 đồng.**

2.4. Máy đào bánh lốp (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00289/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 04/11/2014); Biển số đăng ký: 83LA-0070; Nhãn hiệu: Daewoo solar 130w; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: 6BB1800032; Số khung: SOLAR130W-0647; Màu sơn: Vàng.

Giá khởi điểm: **336.000.000 đồng.**

2.5. Máy đào bánh lốp (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00290/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 04/11/2014); Biển số đăng ký: 83LA-0071; Nhãn hiệu: Daewoo solar 130w; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: DB58-100086; Số khung: SOLAR130W0477; Màu sơn: Cam.

Giá khởi điểm: **336.000.000 đồng.**

2.6. Máy đào bánh xích (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00306/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014); Biển số đăng ký: 83XA-0160; Nhãn hiệu: Kobelco; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: 711330; Số khung: LE5842; Màu sơn: Vàng.

Giá khởi điểm: **280.000.000 đồng.**

2.7. Xe lu rung (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00316/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014); Biển số đăng ký: 83SA-0054; Nhãn hiệu: Ingersollrand SP/56; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: SP/56; Số khung: 6950V; Màu sơn: Vàng.

Giá khởi điểm: **320.000.000 đồng.**

2.8. Xe lu rung (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00325/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014); Biển số đăng ký: 83SA-0063; Nhãn hiệu: Case Vibromax W1102; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: 00931; Số khung: 840138902; Màu sơn: Vàng.

Giá khởi điểm: **400.000.000 đồng.**

2.9. Xe lu bánh lốp (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00298/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 28/11/2014); Biển số đăng ký: 83LA-0074; Nhãn hiệu: Sakai TS7409C; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: DA120-554900; Số khung: TS7409; Màu sơn: Xanh.

Giá khởi điểm: **360.000.000 đồng.**

2.10. Xe lu bánh thép (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00286/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 04/11/2014); Biển số đăng ký: 83SA-0051; Nhãn hiệu: Sakai KD10; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: DA120-548975; Số khung: KD10-30593; Màu sơn: Vàng.

Giá khởi điểm: **210.000.000 đồng.**

2.11. Xe lu bánh thép (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00318/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014); Biển số đăng ký: 83SA-0056; Nhãn hiệu: Watanabe; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: DA120-545752; Số khung: DA120-545752.

Giá khởi điểm: **210.000.000 đồng.**

2.12. Lu bánh thép (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00293/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 04/11/2014); Biển số đăng ký: 83SA-0052; Nhãn hiệu: Sakai KD7608; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: 27770; Số khung: KD8-30193.

Giá khởi điểm: **245.000.000 đồng.**

2.13. Xe lu bánh thép (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00317/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014); Biển số đăng ký: 83SA-0055; Nhãn hiệu: Dongfeng; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: 68042; Số khung: 68-042.

Giá khởi điểm: **115.000.000 đồng.**

2.14. Xe lu bánh thép (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00320/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014); Biển số đăng ký: 83SA-0058; Nhãn hiệu: Sakai KD10; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: DA120-577767; Số khung: KD10-32341.

Giá khởi điểm: **210.000.000 đồng.**

2.15. Máy đào bánh xích (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00280/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 04/11/2014); Biển số đăng ký: 83XA-0143; Nhãn hiệu: Komatsu PC150; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: BD105-60067; Số khung: 01463.

Giá khởi điểm: **420.000.000 đồng.**

2.16. Máy đào bánh xích (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00281/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 04/11/2014); Biển số đăng ký: 83XA-0144; Nhãn hiệu: Sumitomo LS2650F2PC; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: 4D31-692247; Số khung: 265P2-5202.

Giá khởi điểm: **385.000.000 đồng.**

2.17. Xe đào bánh xích (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00308/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014); Biển số đăng ký: 83XA-0162; Nhãn hiệu: Sumitomo S265F2; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: 4D31-A99424; Số khung: 265F2-5656.

Giá khởi điểm: **385.000.000 đồng.**

2.18. Máy xúc bánh lốp (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00284/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 04/11/2014); Biển số đăng ký: 83LA-0068; Nhãn hiệu: Furukawa FL60A; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: 563468; Số khung: FL603300971.

Giá khởi điểm: **231.000.000 đồng.**

2.19. Máy xúc bánh lốp (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00285/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 04/11/2014); Biển số đăng ký: 83LA-0069; Nhãn hiệu: Furukawa FL60A; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: 540280; Số khung: FL603300121.

Giá khởi điểm: **231.000.000 đồng.**

2.20. Máy xúc bánh lốp (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00327/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014); Biển số đăng ký: 83LA-0076; Nhãn hiệu: Furukawa FL60A; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: 598862; Số khung: FL60A-3276.

Giá khởi điểm: **231.000.000 đồng.**

2.21. Máy ủi bánh xích (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00282/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 04/11/2014); Biển số đăng ký: 83XA-0145; Nhãn hiệu: Komatsu D21P-6; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: 4D95S-W-121144; Số khung: D206-72056.

Giá khởi điểm: **140.000.000 đồng.**

2.22. Máy ủi bánh xích (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00283/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 04/11/2014); Biển số đăng ký: 83XA-0146; Nhãn hiệu: Komatsu D31P; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: 6D95L-42521; Số khung: 40818.

Giá khởi điểm: **234.000.000 đồng.**

2.23. Máy ủi bánh xích (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00313/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014); Biển số đăng ký: 83XA-0167; Nhãn hiệu: Komatsu D31-18; Loại xe: Xe chuyên dùng; Số máy: 6D95L-30680; Số khung: D31P-18-40098.

Giá khởi điểm: **252.000.000 đồng.**

2.24. Xe đào bánh xích (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00309/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014); Biển số đăng ký: 83XA-0163; Nhãn hiệu: Kobelco; Loại xe: Xe đào bánh xích; Số máy: 194378; Số khung: K-13848; Màu sơn: Vàng.

Giá khởi điểm: **280.000.000 đồng.**

2.25. Xe ủi bánh xích (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00311/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014); Biển số đăng ký: 83XA-0165; Nhãn hiệu: Mitsubishi BD2F; Loại xe: Xe ủi bánh xích; Số máy: 1292; Số khung: 1B100044; Màu sơn: Vàng.

Giá khởi điểm: **140.000.000 đồng.**

2.26. Xe ủi bánh xích (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00312/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014); Biển số đăng ký: 83XA-0166; Nhãn hiệu: Mitsubishi BD2F; Loại xe: Xe ủi bánh xích; Số máy: 6071; Số khung: 1B100540; Màu sơn: Vàng.

Giá khởi điểm: **140.000.000 đồng.**

2.27. Máy rải bê tông nhựa (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00314/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014); Biển số đăng ký: 83XA-0168; Nhãn hiệu: ISUZU HA45C-II; Loại xe: Máy rải bê tông nhựa; Số máy: 586904; Số khung: 9486; Màu sơn: Vàng.

Giá khởi điểm: **840.000.000 đồng.**

2.28. Xe lu bánh thép (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00315/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014); Biển số đăng ký: 83SA-0053; Nhãn hiệu: SAKAI; Loại xe: Xe lu bánh thép; Số máy: 1800; Số khung: P1-16188; Màu sơn: Vàng.

Giá khởi điểm: **210.000.000 đồng.**

2.29. Xe lu bánh thép (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00319/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014); Biển số đăng ký: 83SA-0057; Nhãn hiệu: HUBER; Loại xe: Xe lu bánh thép; Số máy: KF-109235; Số khung: KD1092; Màu sơn: Vàng.

Giá khởi điểm: **210.000.000 đồng.**

2.30. Xe lu bánh thép (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00322/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014); Biển số đăng ký: 83SA-0060; Nhãn hiệu: FORD; Loại xe: Xe lu bánh thép; Số máy: S255670; Số khung: S5270; Màu sơn: Vàng.

Giá khởi điểm: **210.000.000 đồng.**

2.31. Xe lu bánh thép (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00324/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014); Biển số đăng ký: 83SA-0062; Nhãn hiệu: SAKAI-HAMM; Loại xe: Xe lu bánh thép; Số máy: 8084; Số khung: SH8-13461.

Giá khởi điểm: **140.000.000 đồng.**

2.32. Máy xúc – đào bánh lốp (Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số 00326/XMCD do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 15/12/2014); Biển số đăng ký: 83LA-0075; Nhãn hiệu: CASE S80C; Loại xe: Máy xúc – đào bánh lốp; Số máy: 207/D; Số khung: 5353285.

Giá khởi điểm: **224.000.000 đồng.**

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

Theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật Đấu giá tài sản năm 2016, cụ thể:

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá;

- Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả;

- Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản;

- Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp;

- Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.

* **Lưu ý:** Chỉ lựa chọn những tổ chức bán đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh nơi có tài sản đấu giá.

4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

- Thời gian nhận hồ sơ: Trong giờ hành chính, từ ngày **20/9/2021** đến hết ngày **23/9/2021**.

- Hồ sơ nộp trực tiếp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng, địa chỉ: Đường Vành Đai II, khóm 4, phường 4, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (có ký nhận của Bộ phận một cửa trong thời gian nêu trên).

- Không hoàn trả lại hồ sơ gửi đăng ký tham gia nhưng không được lựa chọn.

Hồ sơ của Tổ chức đấu giá gồm:

- Văn bản đăng ký tham gia đấu giá.

- Hồ sơ năng lực.

- Phương án đấu giá.

Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng thông báo đến các tổ chức đấu giá biết và đăng ký tham gia./.

Nơi nhận:

- Trụ sở Cục THADS (để niêm yết);
- Công thông tin điện tử Cục THADS;
- Công thông tin điện tử quốc gia về ĐGTS;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN



[Handwritten signature]
Bùi Thị Thúy Nga